

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 01/08/2026 ĐẾN NGÀY 10/08/2026

1. Diễn biến các hình thái thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thái chủ yếu: Từ ngày 01-10/8, chịu ảnh hưởng chủ yếu của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Trung Bộ sau nâng trục dần lên phía bắc và hoạt động yếu dần; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt đới hoạt động ổn định, sau suy yếu và rút ra phía Đông.

Thời tiết chủ yếu: Ngày 01/8 ngày nắng, chiều và đêm có mưa rào và dông rải rác, có nơi mưa vừa, mưa to, trong cơn dông đề phòng có lốc, sét và gió giật mạnh; từ ngày 02/8 nền nhiệt tăng dần, ngày nắng, có nơi nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.

- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 31/07/2026							Ngày 01/08/2026							02/08/2026							03/08/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	26	3	60	SSW	2	88		34	3	55	SSW	3	64		26	34	60	SSW	2		27	35	25	SSW	2			
Cẩm Lệ	25	5	65	SSW	2	90		33	5	60	SSW	2	65		26	34	55	SSW	2		25	34	30	SSW	2			
Sơn Trà	25	5	55	SSW	3	90		33	2	60	SSW	3	68		26	34	30	SSW	3		25	34	30	SSW	3			
Hòa Khánh	26	3	65	SW	2	88		34	2	60	SW	2	63		26	34	55	SW	2		26	34	60	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	25	5	65	SW	3	90		34	5	60	SW	4	66		25	34	30	SW	3		25	34	30	SW	3			
Hòa Tiến	25	2	55	SW	2	90		34	2	60	SW	3	62		25	34	55	SW	2		25	35	35	SW	2			
Hải Vân	25	3	60	SW	3	92		34	3	60	SW	3	65		24	34	25	SW	2		24	34	30	SW	2			
Hoàng Sa	26	5	55	SSW	5	94		32	3	60	SSW	5	65		25	32	55	SSW	5		26	32	25	SSW	5			
Tam Kỳ	26	5	60	SSW	2	90		34	5	60	SSW	3	60		25	35	30	SSW	2		26	35	25	SSW	2			
Thăng Bình	25	2	55	SSW	3	85		34	2	60	SSW	2	63		26	34	25	SSW	2		26	34	60	SSW	2			
Hội An	25	3	60	SSW	3	88		33	2	55	SSW	3	64		25	34	30	SSW	2		25	34	35	SSW	2			
Điện Bàn	26	4	60	SSW	3	86		35	4	60	SSW	3	62		26	34	25	SSW	2		26	34	30	SSW	2			
Đại Lộc	25	4	60	SW	2	92		34	3	60	SW	2	64		25	34	30	SW	2		25	34	25	SW	2			
Núi Thành	25	5	55	SSW	3	85		35	3	60	SSW	3	64		25	36	30	SSW	3		25	36	30	SSW	3			
Tiên Phước	24	3	55	SW	2	95		34	2	60	SW	2	67		24	34	60	SW	2		24	34	55	SW	2			
Trà My	24	3	60	SSW	2	98		33	10	60	SSW	2	66		24	34	55	SSW	1		24	35	25	SSW	1			
Khâm Đức	24	4	60	SW	2	93		33	5	60	SSW	2	68		24	34	60	SW	2		24	34	60	SW	2			
Thanh Mỹ	24	5	55	SW	2	94		33	5	65	SW	3	65		25	34	25	SW	2		25	34	30	SW	2			
Quế Sơn	24	3	60	SW	1	94		33	3	60	SSW	3	66		25	34	60	SW	1		25	34	30	SW	1			
Đông Giang	23	5	60	SW	1	95		32	8	55	SSW	2	66		25	34	55	SW	2		25	34	55	SW	2			
Tây Giang	24	7	55	SSW	1	93		32	10	60	SSW	2	68		24	34	55	SSW	1		24	34	60	SSW	1			

Điểm dự báo	04/08/2026				05/08/2026				06/08/2026				07/08/2026				08/08/2026				09/08/2026				10/08/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	27	35	25		27	35	30		27	36	25		27	36	25		26	36	35		26	35	30		26	35	35		25
Cẩm Lệ	26	34	30		26	34	35		26	35	25		26	35	25		25	35	30		25	34	25		25	34	30		20
Sơn Trà	26	34	30		26	34	25		26	35	30		26	35	25		25	34	30		25	34	30		25	34	25		15
Hòa Khánh	26	34	35		26	34	25		26	35	35		26	35	35		26	35	30		26	34	30		25	33	60		25
Ngũ Hành Sơn	25	34	25		25	34	35		25	35	25		25	35	25		25	34	35		25	34	30		25	34	30		15
Hòa Tiến	26	35	30		26	35	25		26	35	35		26	35	25		25	35	35		25	34	55		25	34	60		20
Hải Vân	26	34	30		26	34	30		26	35	30		26	35	35		24	34	55		24	34	55		24	34	55		25
Hoàng Sa	26	32	30		26	32	25		26	33	30		26	33	25		26	32	30		26	32	30		25	32	30		15
Tam Kỳ	26	36	30		26	36	30		26	36	30		26	36	30		26	36	30		26	36	30		25	35	60		15
Thăng Bình	26	34	25		26	34	30		26	35	35		26	35	30		26	35	30		26	35	25		26	34	60		10
Hội An	25	34	30		25	34	30		25	35	30		25	35	30		25	34	25		25	34	25		25	34	30		15
Điện Bàn	26	34	30		26	34	25		26	35	25		26	35	25		26	35	25		26	34	30		26	34	25		18
Đại Lộc	25	34	30		25	34	35		25	35	35		25	35	30		25	35	35		25	34	25		25	34	60		12
Núi Thành	25	36	30		25	37	25		25	37	30		25	37	30		25	36	30		25	36	30		25	35	60		15
Tiên Phước	24	34	35		24	34	35		24	35	25		24	35	30		24	35	25		24	34	60		24	34	55		20
Trà My	25	35	25		25	35	60		25	35	60		25	35	60		25	35	30		25	34	60		25	34	60		45
Khâm Đức	24	34	30		24	34	30		24	34	25		24	34	60		24	34	60		24	34	60		24	34	55		35
Thạnh Mỹ	25	34	25		25	34	30		25	35	30		25	35	30		25	34	30		25	34	60		25	34	60		35
Quế Sơn	25	34	25		25	34	30		25	35	30		25	35	30		25	35	30		25	34	30		24	34	60		20
Đông Giang	25	34	35		25	34	30		25	34	30		25	34	30		24	34	55		24	34	60		23	34	60		35
Tây Giang	24	34	30		24	34	30		24	34	25		24	34	30		24	34	55		24	34	60		23	34	55		35

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 01/08/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn